

Bản án số: 44 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14/07/2022

V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Hoàng Chân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Văn Bé Em

2. Bà Lê Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Vụ án không thuộc trường hợp Viện Kiểm Sát tham gia.

Ngày 14 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 03 năm 2022 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 06 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: Lô 8 Căn 35 Huỳnh Thúc Kháng, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Hùng, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: 37 Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/11/2021 và lời khai trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn – Bà Nguyễn Thị Kim Ngân trình bày:

Bà Ngân và ông Nguyễn Minh Hùng tự nguyện quen nhau, có tổ chức lễ cưới vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày

06/09/2011. Sau khi cưới vợ chồng sống chung gia đình bên chồng tại 37 Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, cho đến tháng 10 năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn sống ly thân cho tới nay.

Về lý do xin ly hôn: Bà Ngân cho rằng ông Hùng không lo làm ăn hàng ngày lo ăn chơi cờ bạc gây nợ nhiều lần bà Ngân có khuyên nhiều lần nhưng ông Hùng không thay đổi. Nên vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, bất đồng ý kiến trong cách sinh hoạt hàng ngày từ đó vợ chồng hay cự cãi nhau. Cả hai đã nhiều lần hòa giải hàn gắn nhưng không mang lại kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng thêm. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà Ngân làm đơn xin ly hôn với ông Hùng.

Về con chung: Bà Ngân xác nhận vợ chồng chung sống có 02 người con chung 1/ tên Nguyễn Gia Hân , sinh ngày 30/5/2012; 2/ tên Nguyễn Gia Mỹ, sinh ngày 17/06/2015. Bà Ngân yêu cầu được tiếp tục nuôi người con tên Nguyễn Gia Mỹ và đồng ý giao người con tên Nguyễn Gia Hân cho ông Hùng tiếp tục nuôi dưỡng. Không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngân xác nhận vợ chồng không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Ông Nguyễn Minh Hùng trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay: Bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng như thông báo thụ lý, thông báo cung cấp chứng cứ và hòa giải, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn cố tình vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn – Bà Nguyễn Thị Kim Ngân yêu cầu ly hôn, nuôi con chung đối với bị đơn – ông Nguyễn Minh Hùng nên quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Các đương sự tranh chấp về quan hệ hôn nhân, bị đơn ông Nguyễn Minh Hùng có nơi cư trú tại 37 đường Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[3] Bị đơn – ông Nguyễn Minh Hùng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Kim Ngân yêu cầu xét xử vắng mặt bị đơn theo quy

định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt bị đơn – ông Nguyễn Minh Hùng.

Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu ly hôn: Bà Ngân và ông Hùng tự quen nhau, sau đó quyết định tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/9/2011; như vậy, việc kết hôn của bà Ngân và ông Hùng đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên quan hệ hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Qua lời khai trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Bà Ngân cho rằng ông Hùng không lo làm ăn hàng ngày lo ăn chơi cờ bạc gây nợ nhiều lần bà Ngân có khuyên nhiều lần nhưng ông Hùng không thay đổi. Nên vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, bất đồng ý kiến trong cách sinh hoạt hàng ngày từ đó vợ chồng hay cự cãi nhau. Cả hai đã nhiều lần hòa giải hàn gắn nhưng không mang lại kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng thêm. Cảm thấy không dung hòa được mối quan hệ vợ chồng, sau nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng không có tiếng nói chung mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Xét thấy vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên bà Ngân làm đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Trần Hữu Phước. Căn cứ theo quy định tại Điều 91, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng, nguyên đơn – bà Ngân đã chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, bị đơn – ông Hùng không có mặt theo văn bản tố tụng, giấy triệu tập hợp lệ của Tòa án cũng như ý kiến bằng văn bản liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn mặc dù đã được Tòa án thực hiện cấp tổng đạt các thủ tục tố tụng hợp lệ. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa bà Thảo và ông Phước đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Do đó Hội đồng xét xử thông nhất áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ngân.

[2] Về con chung: Bà Ngân xác nhận vợ chồng chung sống có 02 người con chung 1/ tên Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30/5/2012 hiện đang chung sống với ông Hùng; 2/ tên Nguyễn Gia Mỹ, sinh ngày 17/06/2015 hiện đang chung sống với bà Ngân. Bà Ngân yêu cầu được tiếp tục nuôi người con tên Nguyễn Gia Mỹ và đồng ý giao người con tên Nguyễn Gia Hân cho ông Hùng tiếp tục nuôi dưỡng. Không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu này là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của hai bé Hân và Mỹ, do đó Hội đồng xét căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận.

[3] Về tài sản, nợ chung: Bà Ngân xác định vợ chồng chung sống không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau ly hôn ông Hùng có chứng cứ chứng minh vợ chồng có tài sản chung mà không tự thỏa thuận được thì khởi kiện bằng vụ kiện khác.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và nuôi con chung của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Kim Ngân phải chịu nghĩa vụ nộp số tiền án phí 300.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng mà bà Ngân đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001836, ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên bà Ngân không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Kim Ngân, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân được ly hôn với ông Nguyễn Minh Hùng.

- Về con chung: Giao người con chung tên Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 30/5/2012 cho ông Hùng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Bà Ngân không cấp dưỡng nuôi con. Giao người con chung tên Nguyễn Gia Mỹ, sinh ngày 17/06/2015 cho bà Ngân tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngân không yêu cầu ông Hùng cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Hùng và bà Ngân có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trường hợp ông Hùng và bà Ngân lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông bà có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông bà.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Ngân xác định vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau ly hôn ông Hùng có chứng cứ

chứng minh vợ chồng có tài sản chung mà không tự thỏa thuận được thì khởi kiện bằng vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Bà Ngân xác nhận vợ chồng không có nợ ai, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Kim Ngân phải chịu nghĩa vụ nộp số tiền án phí 300.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng mà bà Thảo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001836, ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên bà Thảo không phải nộp thêm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- UBND P. Vĩnh Hiệp, TP. Rạch Giá, Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Hoàng Chân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Bé Em

Lê Thị Mỹ

Trương Hoàng Chân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- UBND P. Vĩnh Hiệp, TP. Rạch Giá, Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Hoàng Chân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Bé Em Chung Kim Sang

Đào Đức Luân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- UBND P. Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Luân

